

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 19  
CATALOGUE TRỐNG CHUYỂN  
SỐ (CMX1100A) HONDA REBEL  
1100 (2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · Dùng cho  
HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ online:

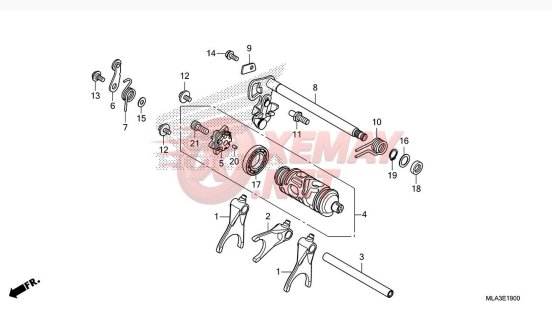
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-trong-c-huyen-so-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003617> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                          |                                    |                                     |
|------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|
| <b>Tổng số phụ<br/>tùng:</b> 21 chi tiết | <b>Có giá tham<br/>khảo:</b> 21/21 | <b>Tổng giá trị:</b><br>13,243,369đ |
|------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE  
TRỐNG CHUYỂN SỐ (CMX1100A) HONDA  
REBEL 1100 (2022)



|               |                             |
|---------------|-----------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0003617               |
| Thương hiệu   | HONDA                       |
| Dòng xe       | REBEL 1100                  |
| Năm SX        | 2022                        |
| Loại hệ thống | ENGINE                      |
| Danh mục      | CATALOGUE REBEL 1100 (2022) |
| Số phụ tùng   | 21 chi tiết                 |
| Tổng giá trị  | 13,243,369đ                 |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (21 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE TRỐNG CHUYỂN SỐ (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022)**:

| # | Tên phụ tùng                                            | Mã SKU      | SL | Giá lẻ     |
|---|---------------------------------------------------------|-------------|----|------------|
| 1 | Càng gạt số 24211-MJP-G50 HONDA REBEL 1100              | 24211MJPG50 | 1  | 1,595,855đ |
| 2 | Càng gạt số 24212-MJP-G50 HONDA REBEL 1100              | 24212MJPG50 | 1  | 1,727,621đ |
| 3 | Trục càng gạt số 24213-MKS-E00 HONDA REBEL 1100         | 24213MKSE00 | 1  | 294,446đ   |
| 4 | Heo số 24310-MKK-D01 HONDA REBEL 1100                   | 24310MKKD01 | 1  | 4,706,221đ |
| 5 | Heo số trung tâm 24315-MGZ-J00 HONDA CB 650, REBEL 1100 | 24315MGZJ00 | 1  | 546,594đ   |
| 6 | Cần hãm heo số 24430-MKK-D00 HONDA REBEL 1100           | 24430MKKD00 | 1  | 548,221đ   |
| 7 | Lò xo heo số 24435-MJP-G50 HONDA REBEL 1100             | 24435MJPG50 | 1  | 74,443đ    |

| #  | Tên phụ tùng                                                      | Mã SKU       | SL | Giá lẻ     |
|----|-------------------------------------------------------------------|--------------|----|------------|
| 8  | Trục sang số 24610-MKS-E00 HONDA REBEL 1100                       | 24610MKSE00  | 1  | 2,231,918đ |
| 9  | Giá bắt trục sang số 24613-MJP-G50 HONDA REBEL 1100               | 24613MJPG50  | 1  | 540,087đ   |
| 10 | Lò xo hồi vị trục sang số 24651-KR3-000 HONDA REBEL 1100          | 24651KR3000  | 1  | 89,473đ    |
| 11 | Chốt lò xo hồi vị trục sang số 24652-HA0-000 HONDA REBEL 1100     | 24652HA0000  | 1  | 213,740đ   |
| 12 | Bu lông 6x12 90021-MM5-000 HONDA CB 500, REBEL 1100               | 90021MM5000  | 1  | 74,443đ    |
| 13 | Vít chặn heo số 90023-MR5-670 HONDA REBEL 1100                    | 90023MR5670  | 1  | 133,397đ   |
| 14 | Bu lông 6x14 90030-GHB-630 HONDA REBEL 1100                       | 90030GHB630  | 1  | 56,218đ    |
| 15 | Vòng đệm 90417-360-000 HONDA REBEL 500                            | 90417360000  | 1  | 36,008đ    |
| 16 | Vòng đệm 14mm 90451-155-000 HONDA REBEL 500                       | 90451155000  | 1  | 67,460đ    |
| 17 | Vòng bi 25X47X8 91007-MGS-D31 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500 | 91007MGSD31  | 1  | 130,142đ   |
| 18 | Phốt dầu 14x22x5 91203-KK3-830 HONDA CB 1000, REBEL 1100, SH 125  | 91203KK3830  | 1  | 72,056đ    |
| 19 | Phanh cài 14 94510-14000 HONDA REBEL 300                          | 9451014000   | 1  | 33,010đ    |
| 20 | Chốt cuộn 4x8 96220-40080 HONDA REBEL 500                         | 9622040080   | 1  | 36,008đ    |
| 21 | Bu lông 8x20 96600-080-2010 HONDA REBEL 300                       | 966000802010 | 1  | 36,008đ    |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-trong-chuyen-so-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003617> để biết giá và nơi bán.

## Trích dẫn tài liệu này

### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE TRONG CHUYÊN SỐ (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003617). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-trong-chuyen-so-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003617>

### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE TRONG CHUYÊN SỐ (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003617)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-trong-chuyen-so-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003617>. Truy cập 06/08/2026.

### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE TRONG CHUYÊN SỐ (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003617)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-catalogue-trong-chuyen-so-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003617>.

## Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 CATALOGUE  
TRỐNG CHUYỂN SỐ (CMX1100A) HONDA REBEL  
1100 (2022) (EPCDOV0003617)

**Cập nhật lần cuối**  
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.